

**BÁO CÁO ĐẦU TƯ**  
**DỰ ÁN XÂY DỰNG PHÂN XƯỞNG SẢN XUẤT BETALACTAM**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I**

**PHẦN I – SỰ CẦN THIẾT VÀ MỤC ĐÍCH ĐẦU TƯ**

**1.1 Bối cảnh chung**

Theo báo cáo của Trung tâm Chính sách và Chiến lược nông thôn Miền Nam (SCAP) công bố, tổng giá trị của ngành sản xuất thuốc thú y nước ta (vắc xin, thuốc, hóa chất, sinh phẩm ...) đạt con lên tới khoảng 3.280 tỷ đồng. Trong khi đó chi phí cho thuốc thú y chăn nuôi lợn chiếm khoảng 2.140 tỷ đồng, gia cầm khoảng 920 tỷ đồng và 220 tỷ đồng cho bò. Trong tương lai chi phí cho thuốc thú y còn tăng lên nhiều do nhu cầu phát triển chăn nuôi ngày càng tăng.

Trong những năm qua, thị trường chăn nuôi nước ta vẫn tăng trưởng mạnh mẽ. Song thực tế, thị trường tiềm năng này chủ yếu rơi vào tay doanh nghiệp nước ngoài do ngành sản xuất thuốc thú y trong nước chưa đáp ứng đủ nhu cầu.

Nhu cầu về sử dụng thuốc nước ta khá lớn, nhưng ngành sản xuất thuốc thú y cần phải áp dụng thực hành tốt GMP WHO mới có thể cạnh tranh.

Theo thông tư số 35/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ y tế về thực hành tốt sản xuất thuốc tốt theo tiêu chuẩn GMP-WHO và thông tư số 07/2012/TT-BNNPTNN của Bộ NN & PTNT thì sản phẩm kháng sinh nhóm Beta-lactam bắt buộc phải được xây dựng trên một xưởng riêng biệt để tránh nhiễm chéo.

**1.2 Sự cần thiết phải đầu tư xưởng sản xuất Beta-lactam.**

Công ty cổ phần Thuốc Thú Y Trung Ương I (VINA VETCO) là một đơn vị hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc thú y, vắc xin và chế phẩm sinh học trong lĩnh vực chăn nuôi. Công ty có nhà máy sản xuất thuốc Thú Y đặt tại trụ sở Thôn Bình Lương – Xã Tân Quang – Huyện Văn Lâm – Tỉnh Hưng Yên được xây dựng từ năm 2008 (nên mới có 01 phân xưởng sản xuất Non-Betalactam). Công ty TNHH Thuốc Thú Y TW1 đã được thành lập để thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh thuốc thú Y.

Hiện nay, Nhà máy sản xuất thuốc thú y được xây dựng đã cũ và lạc hậu cả về máy móc thiết bị về công nghệ cũng như có duy nhất phân xưởng Non-Betalactam.

Đối với Vinavetco chưa có phân xưởng sản xuất Beta-lactam sẽ có một số hạn chế như sau:

- Không đăng kí được sản phẩm mới dòng Beta-lactam và dòng thuốc phối hợp giữa Beta-lactam với các hoạt chất Non-Betalactam dẫn đến giảm đáng kể số lượng sản phẩm ta có thể cung ứng cho nhu cầu thị trường.

- Hiện tại Công ty chúng ta đang thực hiện hợp đồng gia công sản phẩm Beta-lactam với Công ty cổ phần Thuốc Thú Y Cai Lậy. Tuy nhiên, việc gia công chỉ áp dụng được các sản phẩm đã có số đăng kí lưu hành cũ mà không đăng kí, sản xuất được sản phẩm mới.

- Hơn nữa với một Công ty sản xuất có thương hiệu lâu đời như Vinavetco mà phải đi gia công và thông tin gia công được ghi trên nhãn sản phẩm sẽ ảnh hưởng lớn đến uy tín, thương hiệu của chúng ta.

### **1.3 Mục tiêu dự án:**

Việc xây dựng phân xưởng sản xuất Beta-lactam là cần thiết để phát triển Công ty ngày một phát triển và có uy tín, nâng cao vị thế và thương hiệu của Công ty trên thị trường thuốc thú y nói riêng và ngành chăn nuôi nói chung trong tương lai dài hạn.

## **PHẦN II – THUYẾT MINH DỰ ÁN ĐẦU TƯ PHÂN XƯỞNG SẢN XUẤT BETALACTAM**

### **I. Quy mô, công suất dự án:**

#### **1. Thuốc bào chế dạng bột uống Betalactam:**

- Dây chuyền sản xuất bán tự động với công suất 500kg/ ngày.
- Dây chuyền sản xuất tự động với công suất 1000 kg/ngày

#### **2. Thuốc bào chế dạng bột pha tiêm Betalactam:**

- Dây chuyền sản xuất bán tự động với công suất 4.500 chai / ngày.
- Dây chuyền sản xuất tự động với công suất 15.000 chai / ngày

#### **3. Thuốc bào chế dạng hỗn dịch tiêm:**

- Dây chuyền sản xuất tự động với công suất 15.000 chai / ngày

### **II. Địa điểm dự án:**

- Tên Công ty: Công ty TNHH Thuốc Thú Y TW1.
- Địa chỉ thực hiện xây dựng: Thôn Bình Lương, xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

- Địa điểm thực hiện dự án: Phân xưởng sản xuất Beta-lactam được xây dựng nằm trong khuôn viên Nhà máy Công ty TNHH Thuốc Thú Y TW1, thuộc cụm CN thôn Bình Lương, Tân Quang Văn Lâm, Hưng Yên; Dự án cách đường quốc lộ 5 khoảng: 1.000 m thuận tiện giao thông, thông thương.

### **III. Yêu cầu Kỹ Thuật, chất lượng công trình:**

Phân xưởng sản xuất Beta-lactam đạt tiêu chuẩn thực hành sản xuất tốt GMP – WHO: Phân xưởng gồm 3 dây chuyền sản xuất:

- Thuốc bột dạng uống
- Thuốc bột dạng pha tiêm
- Thuốc dạng hỗn dịch tiêm

Phân xưởng xây dựng bao gồm các hạng mục chính như sau:

#### **1. Xây dựng nhà tiền chế:**

- Diện tích nhà máy: 13.000 x 50.000 (cm)
- Vật liệu/chất liệu xây dựng:
  - + Khung/cột/kèo: Thép chuyên dụng
  - + Nền: Bê tông
  - + Trần/bao che xung quanh: tôn tráng kẽm

#### **2. Lắp đặt hệ thống phòng sạch:**

- Hệ thống nhà xưởng panel
- Hệ thống HVAC (điều hòa không khí)
- Laf & Passbox phục vụ sản xuất theo hướng dẫn của GMP.
- Điện chiếu sáng và điện động lực.
- Sơn epoxy nền nhà xưởng.
- Các hệ thống phụ trợ khác : cấp nước RO, nước cất, khí nén, xử lý khí thải, nước thải betalactam ...
- Lắp đặt hệ thống PCCC cho nhà máy betalactam mới

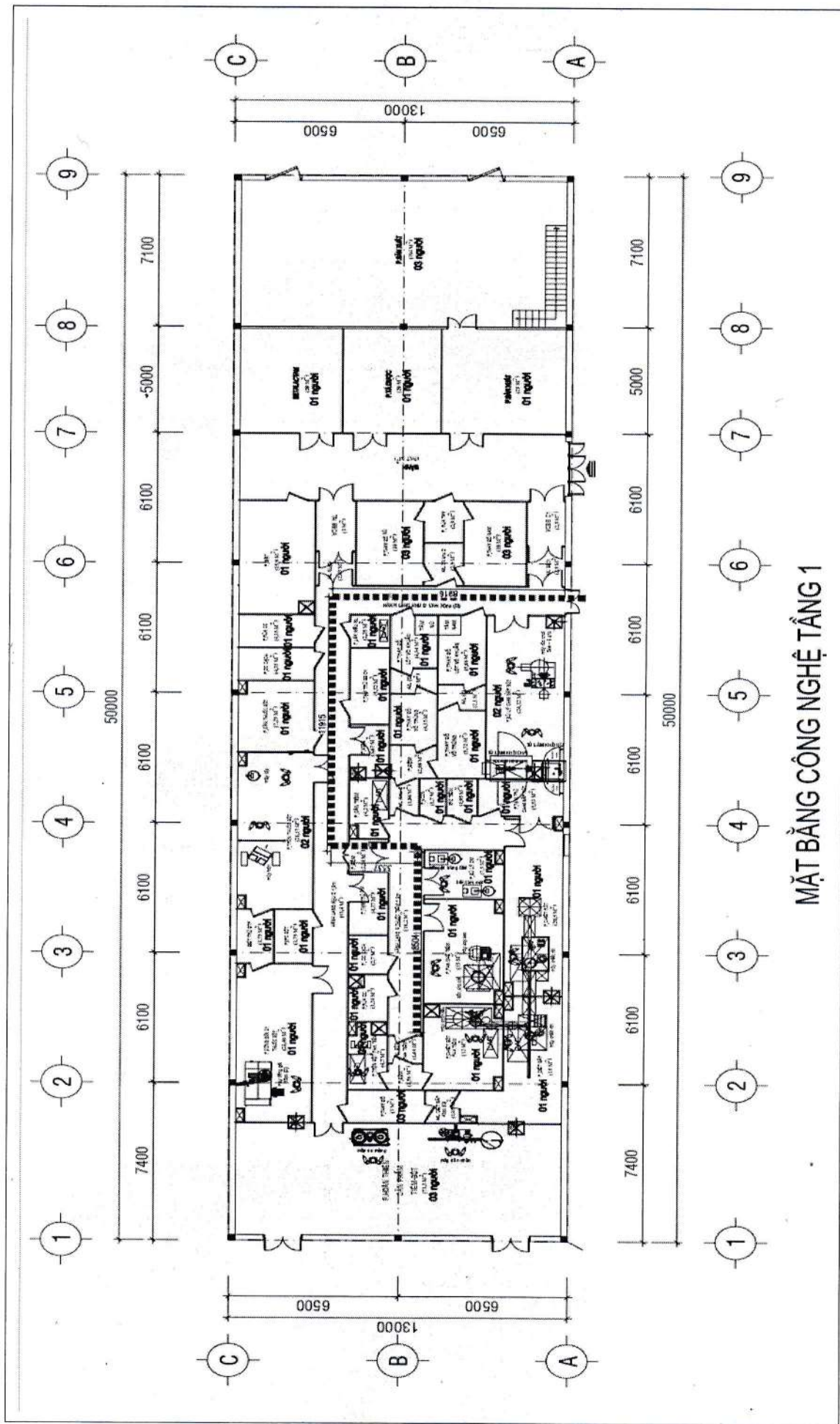
#### **3. Lắp đặt hệ thống máy móc phục vụ sản xuất**

Máy móc thiết bị sản xuất và các thiết bị phụ trợ cho ba dây chuyền sản xuất: bột uống, bột pha tiêm, hỗn dịch tiêm

**4. Đầu tư mua sắm công cụ, dụng cụ sản xuất:** Theo tiêu chuẩn của GMP và đảm bảo chất lượng

**5. Bổ sung trang thiết bị cho Phòng Kiểm nghiệm :** Theo tiêu chuẩn của GMP và đảm bảo chất lượng

### **IV. Thiết kế sơ bộ dự án:**



MẶT BẰNG CÔNG NGHỆ TẦNG 1

PHÒNG  
C. TH  
HÀ  
G. T  
23

### V. Tổng mức dự toán đầu tư:

STT	Diễn giải công việc	Ký hiệu	Giá dự toán	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Phần xây dựng</b>	<b>GXD</b>	<b>14,100,000,000</b>	
1	Hệ nhà máy tiền chế ( Từ 600 đến 1000 m <sup>2</sup> )		4,400,000,000	( Đào đất đi hệ thống nước thải, Lắp khung kèo thép, Trái bạt, đi ống chống âm nền, Đổ beton cốt thép phi 6 A200 dày 15cm mác 250, Xoa phẳng nền beton., Rải sica đánh bóng khu vực không kiểm soát độ sạch...)
2	Hệ nhà xưởng phòng sạch GMP ( Từ 300 - 700 m <sup>2</sup> )		8,000,000,000	(Hệ đường ống gió, hệ phòng sạch Panel, cửa, Laf & Passbox, hệ thống điện, hệ thống cấp nước, xử lý sv và khí thải.....)
3	Hệ thống phòng cháy chữa cháy		1,700,000,000	Hệ thống báo cháy, chữa cháy, bơm, chống sét
<b>III</b>	<b>Máy móc thiết bị, dụng cụ phục vụ sản xuất</b>	<b>GTB</b>	<b>6,350,000,000</b>	
1	Hệ thống điều hoà không khí HVAC		1,600,000,000	Điều hoà, thiết bị xử lý không khí AHU
2	Máy móc thiết bị		4,550,000,000	Các máy móc thiết bị thiết yếu phục vụ cho việc sản xuất
3	Thiết bị phụ trợ, công cụ dụng cụ sản xuất		200,000,000	Công cụ dụng cụ phục vụ sản xuất
<b>VI</b>	<b>Chi phí khác</b>	<b>GK</b>	<b>204,500,000</b>	<b>1%* (GXD+GTB)</b>
<b>VII</b>	<b>Chi phí dự phòng</b>	<b>GDP</b>	<b>206,545,000</b>	<b>1%* (GXD+GTB+GK)</b>
	<b>Cộng</b>	<b>GT</b>	<b>20,861,045,000</b>	<b>GXD+GTB+GK+GDP</b>

### VI. Doanh thu hàng Betalactam:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện			Dự kiến			
		2019	2020	2021	2022	2023	2024	2025
1	Doanh thu	3,700,441,142	3,523,727,392	4,681,587,210	3,000,000,000	6,000,000,000	9,000,000,000	12,600,000,000
2	Lợi nhuận gộp	735,837,472	752,272,535	861,992,827	585,000,000	1,179,000,000	1,782,000,000	2,513,700,000
	Tỷ lệ/DT	19.89%	21.35%	18.41%	19.50%	19.65%	19.80%	19.95%
3	Lợi nhuận trước thuế	83,814,508	97,764,164	107,602,473	60,000,000	300,000,000	900,000,000	1,890,000,000
	Tỷ lệ/DT	2.26%	2.77%	2.30%	2.00%	5.00%	10.00%	15.00%

## VII. Thời gian hoàn vốn:

STT	Năm	Số tiền	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025	Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	Năm 2030	Năm 2031	Năm 2032
1	Vốn đầu tư	20,861										
	Xây dựng	14,100										
	Máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ	6,761										
2	Nguồn vốn	20,861										
	Vốn cổ đông	20,000										
	Vốn vay (5 năm)	861										
3	Lãi vay	8%/năm	69	55	41	28	14					
4	Khấu hao thu được hàng năm											
	Xây dựng	10 năm	1,410	1,410	1,410	1,410	1,410	1,410	1,410	1,410	1,410	1,410
	Máy móc thiết bị, công cụ dụng cụ	7 năm	965.9	965.9	965.9	965.9	965.9	965.9	965.9			
5	Doanh thu		6,000	9,000	12,600	14,490	16,664	17,830	18,721	19,658	20,640	21,672
6	Lợi nhuận thu được hàng năm		300	900	1,890	2,898	3,333	3,566	3,744	3,932	4,128	4,334
	Tỷ lệ lợi nhuận / doanh thu		5%	10%	15%	20%	20%	20%	20%	20%	20%	20%
7	Số tiền hoàn vốn hàng năm		2,607	5,828	10,052	15,299	20,993	26,935	33,055	38,397	43,935	49,679
	Chi phí giá công		900	1,350	1,890	2,174	2,500	2,674	2,808	2,949	3,096	3,251

Vậy sau 5 năm (kể tính từ khi dự án đi vào hoạt động) thì sẽ hoàn vốn được cho các cổ đông. Nếu đầu năm 2023 đi vào hoạt động thì năm 2027 sẽ hoàn vốn cho các cổ đông.

**VIII. Tiến độ thực hiện dự án:** Dự án sẽ được thực hiện sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo đầu tư dự án xây dựng phân xưởng Betalactam của HĐQT Công ty Cổ phần Thuốc Thú Trung Ương I, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.  
Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** 

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Anh Tuấn**